

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2017/HSPT

Ngày: 11/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Hồng Hương**

Các thẩm phán: **Ông Nguyễn Thành Lượng**

Bà Phạm Thị Xuân Đào

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Tài**

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai: **Bà Tống Thị Thu Hiền** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 192/2017/HSPT ngày 08/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 79/2017/HSST ngày 29/6/2017 của TAND thị xã P.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn H (Tên gọi khác: H em), sinh năm 1976 tại Đồng Nai;

Nơi ĐKKHKT: đường M, phường N, thị xã P tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 8/12;

Con ông Lê Văn Đ (đã chết), con bà Trần Thị A, sinh năm 1942; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/02/2017. (Có mặt)

NHẬN THẤY

Theo án hình sự sơ thẩm: Lê Văn H là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, giữa tháng 6/2016, H đã nhiều lần bắt xe khách đến khu vực H, quận P1, thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy (có Heroin) của những người chạy xe ôm về sử dụng. Mỗi lần H mua từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Khoảng 08 giờ ngày 17/02/2017, H lên thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy với giá 5.000.000 đồng được 09 cục rồi cất giấu vào người và đón xe về lại thị xã

P. Đến 11 giờ cùng ngày, khi H vừa đến đường M, phường N1, thị xã P thì bị Công an thị xã P phát hiện và bắt quả tang, tang vật thu giữ là 09 cục ma túy (có Heroin).

Tại kết luận giám định số 40/PC54-GĐMT ngày 24/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục chứa trong mẫu M được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 10,9687 gam, có Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 79/2017/HSST ngày 29/6/2017 của TAND thị xã P đã áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 109/2015 ngày 27/11/2015 của Quốc hội, công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015 xử phạt: bị cáo Lê Văn H **06 (sáu) năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/7/2017, bị cáo Lê Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo H tiếp tục đề nghị xem xét kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm cho rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về các chất gây nghiện, gây mất trật tự công cộng tại đại phương. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định mức án 06 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Bị cáo Lê Văn H là đối tượng nghiện ma túy nên từ tháng 06/2016, bị cáo đã nhiều lần lên thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy (Heroin) về sử dụng, mỗi lần mua từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Ngày 17/02/2017, bị cáo H tiếp tục lên thành phố Hồ Chí Minh mua 09 cục ma túy (có Heroin) với giá 5.000.000 đồng. Khi trên đường về nhà, đến đường M, phường N1, thị xã P thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Toàn bộ số ma túy bị cáo vừa mua có trọng lượng là 10,9687 gam (Theo kết luận giám định số 40/PC54-GĐMT ngày 24/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai). Số ma túy này cũng được xác định có hàm lượng là 53,89% (Theo kết luận số 186/PC-54-GĐMT ngày 02/6/2017

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai). Như vậy, trọng lượng Heroin mà bị cáo Lê Văn H tàng trữ tại lần bắt quả tang là 5,9110gam (10,9687 gam x 53,89%).

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Lê Văn H đã bị tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại điểm h “Heroin hoặc côcain có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam” khoản 2 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý chất ma túy độc quyền của nhà nước. Việc mua bán, sử dụng ma túy không những gây tác hại rất nghiêm trọng cho sức khỏe, nhân cách con người (nhất là đối với giới trẻ) mà còn gây thiệt hại về kinh tế của gia đình và xã hội, là nguyên nhân và mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, đối với loại tội phạm này cần được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm trước pháp luật.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xem xét áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của pháp luật để xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù (dưới khung) là phù hợp, mức án này đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, không nặng như kháng cáo bị cáo nêu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở để xem xét.

Quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp nhận định HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của TAND Tối cao.

Xử phạt: bị cáo **Lê Văn H (H em) 06 (Sáu) năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2017.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh - VKS thị xã P (2);
- PV 27;
- TAND thị xã P (2);
- THADS thị xã P;
- CA thị xã P;
- Bị cáo – B5 (2);
- Lưu (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hồng Hương